

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH PHÚ YÊN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 40/2011/NQ-HĐND

Tuy Hòa, ngày 16 tháng 12 năm 2011

NGHỊ QUYẾT

**Về quy định mức thu học phí tại các trường Đại học, Cao đẳng
và Trung cấp công lập do địa phương quản lý từ năm học 2011-2012
đến năm học 2014-2015**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ 3

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010-2011 đến năm học 2014-2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 29/2010/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐ-TBXH ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính - Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010;

Sau khi xem xét Tờ trình số 61/TTr-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2011 của UBND tỉnh Phú Yên về việc đề nghị quy định mức thu học phí tại các trường Đại học, Cao đẳng và Trung cấp công lập do địa phương quản lý từ năm học 2011-2012 đến năm học 2014-2015; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến của các đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu học phí tại các trường Đại học, Cao đẳng và Trung cấp công lập do địa phương quản lý từ năm học 2011-2012 đến năm học 2014-2015 (có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và đại biểu HĐND tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Phú Yên khóa VI, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 16 tháng 12 năm 2011./.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Tấn Việt

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH PHÚ YÊN** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về mức thu học phí tại các trường Đại học, Cao đẳng và Trung cấp công lập do địa phương quản lý từ năm học 2011-2012 đến năm học 2014-2015

(Kèm theo Nghị quyết số 40/2011/NQ-HĐND

ngày 16 tháng 12 năm 2011 của HĐND tỉnh Phú Yên)

1. Đối với Trường Đại học Phú Yên

a) Mức thu học phí:

- Học phí đào tạo theo niên chế (hệ chính quy): thu 10 tháng/năm.

Đơn vị: 1.000 đồng/tháng/sinh viên

Nhóm ngành	Năm học 2010-2011	Năm học 2011-2012	Năm học 2012-2013	Năm học 2013-2014	Năm học 2014-2015
a) Khoa học xã hội; kinh tế; nông, lâm, thủy sản:					
- Hệ đại học:	232	284	336	388	440
- Hệ cao đẳng:	186	227	270	310	352
- Hệ trung cấp chuyên nghiệp:	162	200	235	272	308
b) Khoa học tự nhiên; kỹ thuật; công nghệ; thể dục thể thao; nghệ thuật; khách sạn; du lịch:					
- Hệ đại học:	248	316	384	452	520
- Hệ cao đẳng:	198	253	307	362	416
- Hệ trung cấp chuyên nghiệp:	174	222	270	317	364

2. Đối với Trường Cao đẳng nghề Phú Yên

Học phí đào tạo theo niên chế (hệ chính quy): thu 10 tháng/năm.

Đơn vị: 1.000 đồng/tháng/sinh viên

Nhóm ngành	Năm học 2010-2011	Năm học 2011-2012	Năm học 2012-2013	Năm học 2013-2014	Năm học 2014-2015
a) Nhân văn: khoa học xã hội và hành vi; kinh doanh và quản lý; dịch vụ và xã hội:					
- Hệ cao đẳng nghề:	144	150	162	174	180
- Hệ trung cấp nghề:	132	138	150	156	168
b) Khách sạn, du lịch, thể thao và dịch vụ cá nhân: nghiệp vụ nhà hàng;					

quản trị khách sạn; nghiệp vụ lưu trú; quản trị lễ tân; nghiệp vụ lễ tân; kỹ thuật chế biến món ăn:					
- Hệ cao đẳng nghề:	180	192	204	216	228
- Hệ trung cấp nghề:	168	180	186	198	210
c) Khoa học sự sống; sản xuất và chế biến: may thời trang; chế biến thực phẩm; chế biến và bảo quản thủy sản; kiểm nghiệm chất lượng lương thực, thực phẩm:					
- Hệ cao đẳng nghề:	228	246	258	276	288
- Hệ trung cấp nghề:	210	222	234	252	264
d) Máy tính và công nghệ thông tin; công nghệ kỹ thuật: điện Công nghiệp; kỹ thuật lắp đặt điện và điều khiển trong công nghiệp; cơ điện tử; quản lý vận hành, sửa chữa đường dây và trạm biến áp có điện áp từ 110 KV trở xuống; kỹ thuật sửa chữa lắp ráp máy tính; quản trị mạng máy tính; hàn; gia công và lắp dựng kết cấu thép; công nghệ ô tô; cắt gọt kim loại:					
- Hệ cao đẳng nghề:	264	282	300	318	336
- Hệ trung cấp nghề:	240	258	270	288	306

3. Đối với Trường Trung cấp Y tế Phú Yên

Học phí đào tạo theo niên chế (hệ chính quy): thu 10 tháng/năm.

Đơn vị: 1.000 đồng/tháng/sinh viên

Nhóm ngành	Năm học 2010-2011	Năm học 2011-2012	Năm học 2012-2013	Năm học 2013-2014	Năm học 2014-2015
Trung cấp chuyên nghiệp y; dược:	190	255	320	384	448

CHỦ TỊCH

Huỳnh Tấn Việt